Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP

Số: 187/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sa Đéc, ngày 28 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 249/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Cẩm T**, sinh năm 1979
ĐKTT: Số 270, ấp K, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh **Võ Thành S**, sinh năm 1979
ĐKTT: Số 270, ấp K, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Cẩm T và anh Võ Thành S

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Bùi Cẩm T và anh Võ Thành S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con, chị T và anh S thỏa thuận:

- Chị Bùi Cẩm T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên Võ Nhật D, sinh ngày 19/02/2009 (hiện đang sống với anh S).

- Anh Võ Thành S có trách nhiệm giao con Võ Nhật D cho chị Bùi Cẩm T nuôi dưỡng.

- Chị Bùi Cẩm T không yêu cầu anh Võ Thành S cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Võ Thành S có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

Đối với Võ Ngọc Anh T, sinh ngày 12/5/1998 (đã thành niên), nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh S xác định không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Cẩm T và anh Võ Thành S mỗi người nộp 75.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh S. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp ngày 118/2017, theo biên lai thu số 13856 được khấu trừ vào án phí phải nộp. Sau khi trừ tiền án phí, chị T được nhận lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự,
- VKSND TPSĐ,
- Chi cục THADS TPSĐ,
- UBND xã P, TX B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy